



Newsletter
07/2020

TIN TIÊU ĐIỂM

- Điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của Thuế thu nhập cá nhân
- Bổ sung ngành, nghề ưu đãi đầu tư

TRANG BÌNH LUẬN

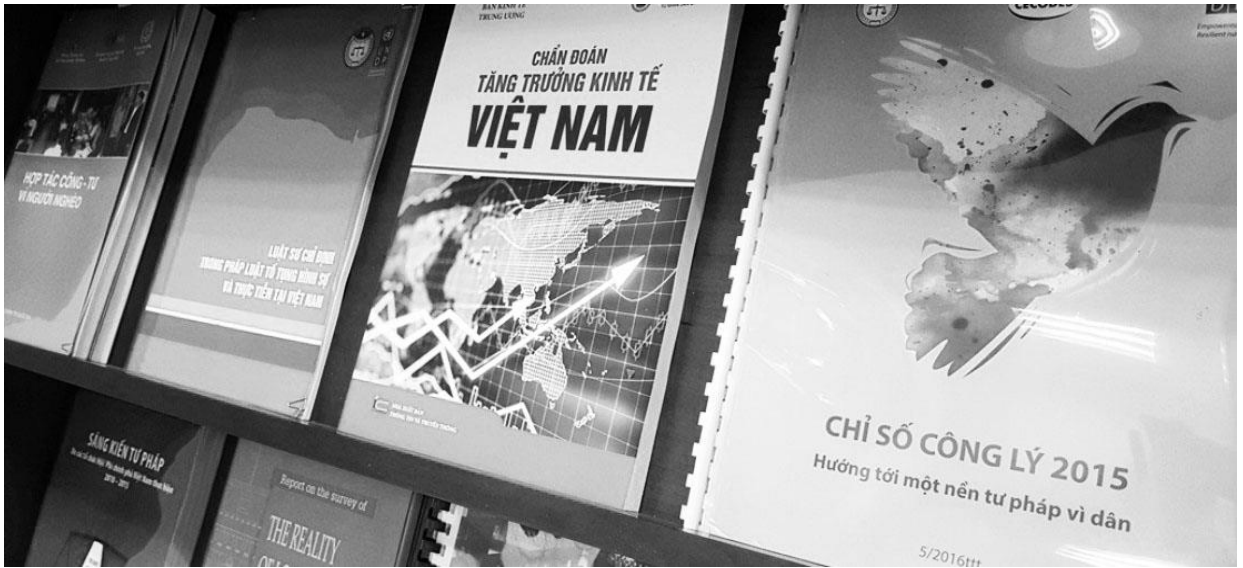
Dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động 2019 về quản lý lao động, hợp đồng lao động, tiền lương, kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất

legalnewsletters@nhquang.com
www.nhquang.com

Văn phòng Hà Nội
Biệt thự B23, Trung Hòa-Nhân Chính
Phố Nguyễn Thị Định, Quận Thanh Xuân
ĐT: +84 24 35376939

Văn phòng Thành phố Hồ Chí Minh
Lầu 1, Tòa nhà Harmony, Số 47-49-51
Đường Phùng Khắc Khoan, Phường Đa Kao, Quận 1
ĐT: +84 28 38226290

NGHIÊN CỨU VÀ VẬN ĐỘNG CHÍNH SÁCH



Ngày 20/06/2020, Luật sư Nguyễn Hưng Quang được mời tham gia Talkshow Kinh doanh và pháp luật: *Bài học từ tranh chấp nội bộ doanh nghiệp* - chương trình được phát sóng trên Kênh VTV2. Cùng tham gia trao đổi trong buổi Talkshow còn có ông Phan Đức Hiếu – Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương. Trong buổi Talkshow này, Luật sư Quang đã xác định những nguyên nhân dẫn đến tranh chấp nội bộ doanh nghiệp, đồng thời đưa ra một số khuyến nghị để giảm thiểu khả năng phát sinh tranh chấp nội bộ ngay từ thời điểm doanh nghiệp mới đi vào hoạt động cũng như phương thức hiệu quả nhất để giải quyết những tranh chấp nội bộ này.

Bên cạnh đó, Luật sư thành viên Trần Thanh Huyền cũng đã tham gia Hội thảo trực tuyến *Giới thiệu mô hình Doanh nghiệp Xã hội (DNXH) đến với cộng đồng các không gian và các cá nhân, tổ chức thực hành văn hoá nghệ thuật và sáng tạo ở Việt Nam*. Tại Hội thảo, Luật sư Huyền chia sẻ một cách toàn diện về một số vấn đề đang được quan tâm xoay quanh hoạt động của DNXH (thành lập DNXH, chuyển đổi từ các mô hình doanh nghiệp thông thường sang mô hình DNXH, những quyền và nghĩa vụ của một DNXH sau khi ra đời,...). Hội thảo thuộc chương trình Kết nối Văn hóa - Culture Connects, một hoạt động thuộc dự án Không gian Văn hóa Sáng tạo do Liên minh châu Âu (EU) và Hội đồng Anh (British Council) đồng tài trợ.



Tin tiêu điểm

Thuế

Điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của Thuế thu nhập cá nhân

Khánh Quỳnh

Tên văn bản: Nghị quyết 954/2020/UBTVQH14 về điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân (**Nghị quyết 954**)

Ngày có hiệu lực: 01/07/2020

- **Một số nội dung chính:**

Thứ nhất, Nghị quyết 954 điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh quy định tại Luật Thuế thu nhập cá nhân (**TNCN**) 2007¹ cụ thể như sau²:

- (i) Tăng mức giảm trừ gia cảnh đối với đối tượng nộp thuế từ 9 triệu đồng/tháng (tương đương 108 triệu đồng/năm) lên 11 triệu đồng/ tháng (tương đương 132 triệu/năm);
- (ii) Tăng mức giảm trừ gia cảnh đối với mỗi người phụ thuộc từ 3,6 triệu đồng/tháng lên 4,4 triệu đồng/tháng.

Thứ hai, Nghị quyết 954 đưa ra hướng dẫn về thời gian áp dụng mức giảm trừ gia cảnh mới. Theo đó, mức giảm trừ gia cảnh mới sẽ được áp dụng từ kỳ tính thuế 2020³. Trong trường hợp đối tượng nộp thuế đã tạm nộp thuế theo mức giảm trừ gia cảnh cũ từ tháng 01 đến tháng 06 năm 2020, khi thực hiện quyết toán thuế vào đầu năm 2021, cơ quan thuế sẽ xác định lại số tiền thuế phải nộp dựa trên mức giảm trừ gia cảnh mới cho những tháng đã tạm nộp thuế này và hoàn trả lại cho đối tượng nộp thuế số tiền thuế đã nộp dư.

- **Một số bình luận và khuyến nghị:**

Theo quy định tại Luật Thuế TNCN sửa đổi 2012, khi chỉ số giá tiêu dùng (**Consumer Price Index - CPI**) biến động trên 20% so với thời điểm Luật Thuế TNCN có hiệu lực hoặc thời điểm điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh gần nhất thì Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh phù hợp với biến động của giá cả để áp dụng cho kỳ tính thuế tiếp theo⁴.

Trên thực tế, tính từ ngày 01/07/2013 (thời điểm Luật Thuế TNCN sửa đổi 2012 có hiệu lực) đến cuối năm 2019, CPI đã tăng lên đến 23,2%⁵. Liên quan đến mức giảm trừ gia cảnh mới,

Bộ Tài chính lý giải rằng với cách tính giảm trừ này, mức giảm trừ gia cảnh mới cho người nộp thuế (11 triệu đồng) và cho người phụ thuộc (4,4 triệu đồng) đã tăng xấp xỉ 22,2% so với mức giảm trừ gia cảnh cũ (lần lượt là 9 triệu đồng đối với người nộp thuế và 3,6 triệu đồng đối với người phụ thuộc)⁶. Do đó, việc điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh nói trên là phù hợp với quy định pháp luật và sẽ góp phần giảm bớt khó khăn cho người nộp thuế trong bối cảnh giá cả, lạm phát tăng so với thời điểm năm 2013.

Tuy nhiên, nhận định về mức giảm trừ gia cảnh này, vẫn còn nhiều ý kiến trái chiều được đưa ra. Có quan điểm cho rằng mức giảm trừ gia cảnh mới đang được tính dựa trên kết quả CPI trong giai đoạn 2013-2019; và việc áp dụng mức giảm trừ này cho thời điểm hiện tại được xem là chưa kịp thời và phù hợp khi mà đáng lẽ phải được thực hiện vào thời điểm CPI đã xấp xỉ vượt ngưỡng 20% vào đầu năm 2019⁷. Một quan điểm khác nhận định rằng mức giảm trừ gia cảnh hiện nay cũng đang được tính "cào bằng" giữa các vùng miền, thành thị cũng như nông thôn... trong khi thu nhập, mức sống giữa các vùng miền rất khác nhau. Việc áp dụng mức giảm trừ gia cảnh đồng đều như vậy sẽ tạo ra sự thiếu công bằng cho người nộp thuế⁸.

Trước quy định mới của Nghị quyết 594, các doanh nghiệp cần chuẩn bị các tài liệu cần thiết khi thực hiện quyết toán thuế để đảm bảo quyền và lợi ích của người lao động trong doanh nghiệp. Ngoài ra, về cơ bản, thủ tục kê khai thuế TNCN không có sự thay đổi nên cũng không tạo ra khó khăn cho doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính.

Đầu tư

Bổ sung ngành, nghề ưu đãi đầu tư

Gia Khánh

Tên văn bản: Nghị định 37/2020/NĐ-CP bổ sung Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư kèm theo Nghị định 118/2015/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đầu tư (**Nghị định 37**)

Ngày có hiệu lực: 12/06/2020

• Một số nội dung chính:

Nhằm đảm bảo tính phù hợp với quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017 (**Luật HTDNNVV**)⁹ và hoàn thiện cơ sở pháp lý để áp dụng ưu đãi đầu tư cho hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa (**DNNVV**), Chính phủ đã ban hành Nghị định 37 bổ sung 04 ngành, nghề thuộc diện ưu đãi đầu tư bao gồm:

- (i) Đầu tư kinh doanh “chuỗi phân phối sản phẩm của DNNVV” - mạng lưới các trung gian thực hiện phân phối sản phẩm của DNNVV đến người tiêu dùng do các doanh nghiệp, tổ chức đầu tư, kinh doanh thực hiện¹⁰.
- (ii) Đầu tư kinh doanh “cơ sở ươm tạo DNNVV” - cơ sở cung cấp các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật, nguồn lực và dịch vụ cần thiết cho các tổ chức, cá nhân hoàn thiện ý tưởng kinh doanh, phát triển doanh nghiệp trong giai đoạn mới thành lập¹¹.
- (iii) Đầu tư kinh doanh “cơ sở kỹ thuật hỗ trợ DNNVV” - cơ sở cung cấp các thiết bị dùng chung để hỗ trợ DNNVV thiết kế, thử nghiệm, đo lường, phân tích, giám định, kiểm định sản phẩm, hàng hóa, vật liệu¹².
- (iv) Đầu tư kinh doanh “khu làm việc chung cho DNNVV khởi nghiệp sáng tạo” - khu vực cung cấp không gian làm việc tập trung, không gian trưng bày sản phẩm, cung cấp các tiện ích để hỗ trợ, liên kết các DNNVV khởi nghiệp sáng tạo¹³.

• Một số bình luận và khuyến nghị:

Thứ nhất, sự ra đời của Nghị định 37 đã lấp được “khoảng trống” về thời gian áp dụng quy định ưu đãi cho hoạt động hỗ trợ phát triển DNNVV giữa Luật Đầu tư 2014 và Luật Đầu tư 2020. Cụ thể, trong Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư của Luật Đầu tư 2020 đã bao gồm 04 ngành nghề ưu đãi đầu tư như liệt kê ở trên, tuy nhiên phải đến ngày 01/01/2021 thì Luật Đầu tư 2020 mới có hiệu lực. Như vậy, nếu theo lộ trình dự kiến thì ít nhất đến nửa đầu năm 2021, các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đối với những dự án đầu tư kinh doanh cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung cho DNNVV khởi nghiệp sáng tạo và chuỗi phân phối sản phẩm cho DNNVV theo quy định tại Luật HTDNNVV mới có thể áp dụng trên thực tế¹⁴. Trước thực trạng đó, việc ban hành Nghị định 37 đã tạo ra cơ sở pháp lý cho các DNNVV hoạt động trong lĩnh vực hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo được hưởng ưu đãi đầu tư khi mà Luật Đầu tư 2020 và Nghị định hướng dẫn mới chưa có hiệu lực. Đồng thời, việc ban hành Nghị định 37 còn góp phần đảm bảo thi hành các chính sách hỗ trợ DNNVV của Chính phủ theo Nghị quyết số 19/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP về những

nhệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và Nghị quyết số 35/NQ-CP về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020¹⁵.

Thứ hai, riêng đối với nhóm DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, có thể thấy rằng hoạt động hỗ trợ nhóm đối tượng này không chỉ được triển khai thông qua các cơ chế trợ giúp trực tiếp mà còn thông qua những chính sách ưu đãi đối với các doanh nghiệp thực hiện đầu tư, kinh doanh vào những ngành nghề đóng vai trò là hạ tầng, môi trường thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo. Trên thực tế, số lượng các mô hình ươm tạo công nghệ, trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hay các không gian làm việc ở Việt Nam vẫn còn ở mức thấp so với nhu cầu của các DNNVV khởi nghiệp sáng tạo¹⁶. Việc minh bạch hoá, cụ thể hoá các cơ chế ưu đãi và một số chính sách hỗ trợ đầu tư khác được kỳ vọng là sẽ thúc đẩy làn sóng phát triển của các lĩnh vực mang tính “hạ tầng”, tạo đà hình thành những hệ sinh thái khởi nghiệp bền vững.

Trong giai đoạn từ thời điểm hiện tại đến khi Luật Đầu tư 2020 có hiệu lực, các doanh nghiệp, đặc biệt là những doanh nghiệp dự định đầu tư kinh doanh vào 04 lĩnh vực được quy định bổ sung theo Nghị định 37 cần cập nhật các tiêu chí xác định ngành, nghề kinh doanh theo quy định của Luật HTDNNVV, cũng như các điều kiện, hình thức, mức hưởng ưu đãi và thủ tục áp dụng theo quy định của Luật Đầu tư 2014 và các văn bản hướng dẫn chuyên ngành. Bên cạnh đó, doanh nghiệp cũng nên lưu ý tới thành phần hồ sơ quy định tại Thông tư 83/2016/TT-BTC tương ứng với từng hình thức ưu đãi, cũng như các biểu mẫu ban hành kèm theo các văn bản hướng dẫn để thực hiện thủ tục hành chính một cách nhanh chóng, thuận tiện.



Trang Dự thảo

Dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động 2019 về quản lý lao động, hợp đồng lao động, tiền lương, kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất

Tuệ Đăng

Từ ngày 01/01/2021, Bộ luật Lao động 2019 (**BLLĐ 2019**) sẽ chính thức có hiệu lực, thay thế cho Bộ luật Lao động 2012 (**BLLĐ 2012**). Nhằm cung cấp những quy định chi tiết hơn về các nội dung của BLLĐ 2019, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (**BLĐTBXH**) đã lên kế hoạch soạn thảo 21 văn bản hướng dẫn BLLĐ 2019 và Dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về quản lý lao động, hợp đồng lao động, tiền lương, kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất (**Dự thảo/Dự thảo Nghị định**) là một trong số đó¹⁷. Trong Bản tin pháp luật số này, NHQuang sẽ đưa ra những phân tích về một số nội dung nổi bật của Dự thảo được đánh giá là có tác động tới quyền và lợi ích của người lao động (**NLD**) cũng như người sử dụng lao động (**NSDLĐ**) để Quý khách hàng có thêm một vài góc nhìn mới về văn bản này.

Bổ sung quy định về phương thức xử lý HĐLĐ vô hiệu

Trước đây, theo quy định tại BLLĐ 2012 và Nghị định 44/2013/NĐ-CP hướng dẫn BLLĐ về hợp đồng lao động (**HĐLĐ**), khi HĐLĐ vô hiệu một phần, hướng xử lý chủ yếu là đó là tiến hành sửa đổi, bổ sung HĐLĐ bị tuyên bố vô hiệu hoặc ký hợp đồng mới¹⁸. Dự thảo Nghị định hiện nay đã bổ sung thêm quy định về trường hợp các bên có thể thỏa thuận chấm dứt HĐLĐ bị tuyên bố vô hiệu và thực hiện một số nghĩa vụ bổ sung khác với nhau. Có thể thấy rằng quy định này tương đối linh hoạt cho các bên trong việc xử lý HĐLĐ vô hiệu mà vẫn đảm bảo quyền và nghĩa vụ theo pháp luật hiện hành.

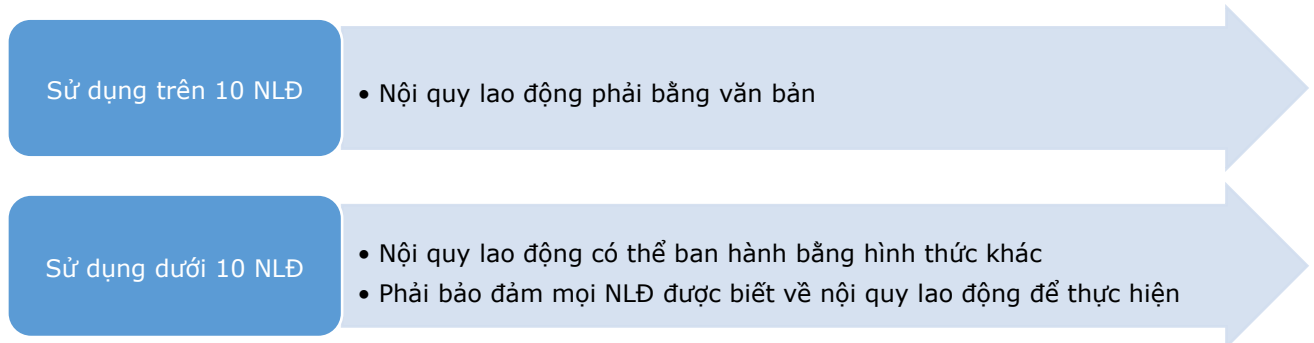
Tuy nhiên, Dự thảo Nghị định dường như vẫn chưa giải quyết triệt để được một số bất cập lớn trong việc xử lý hợp đồng vô hiệu. Cụ thể, thực tế những năm qua cho thấy tình trạng NLD lừa dối NSDLĐ bằng việc cung cấp thông tin, văn bằng, chứng chỉ giả mạo khi tuyển dụng, hoặc ngược lại NSDLĐ cung cấp những thông tin sai sự thật để NLD ký kết HĐLĐ. Trong khi đó, các căn cứ để xác định HĐLĐ vô hiệu theo BLLĐ 2012 chưa quy định trường hợp HĐLĐ vô hiệu do bị lừa dối, đe dọa, cưỡng ép, khiến cho các chủ thể gặp nhiều khó khăn, lúng túng khi giải quyết.¹⁹ Và mặc dù rằng trong quá trình xây dựng BLLĐ 2019, Ban Soạn thảo đã ghi nhận rằng sẽ bổ sung quy định về "cách xử lý đối với trường hợp NLD lừa dối, giả mạo thông tin cá nhân để giao kết HĐLĐ"²⁰ nhưng bản Dự thảo Nghị định vẫn chưa thể hiện quy định này. Cần lưu ý thêm rằng hành vi lừa

đối, đe dọa và cưỡng ép có thể đến từ 02 phía, bao gồm cả NLĐ và NSDLĐ, chứ không đơn thuần là từ NLĐ như ghi nhận của Ban Soạn thảo như phía trên.

Một số nội dung mới cần lưu ý liên quan đến nội quy lao động

Khoản 1, Điều 119, BLLĐ 2012 quy định: “NSDLĐ sử dụng từ 10 NLĐ trở lên phải có nội quy lao động bằng văn bản”. Theo đó, những đơn vị/tổ chức có sử dụng dưới 10 NLĐ thì không nhất thiết phải có nội quy lao động bằng văn bản. Tại các đơn vị/tổ chức này, vì không bắt buộc phải ban hành nội quy lao động, nên kỷ luật lao động hoàn toàn phụ thuộc vào ý chí chủ quan của NSDLĐ. Điều này dẫn đến tình trạng NSDLĐ tự ý đặt ra những quy định rất khắt khe và lấy đó làm căn cứ để xử lý kỷ luật lao động đối với NLĐ một cách tùy tiện, vi phạm pháp luật lao động và ảnh hưởng đến quyền lợi của NLĐ²¹.

Có thể thấy rằng, việc ban hành nội quy lao động vừa là quyền, vừa là nghĩa vụ bắt buộc của NSDLĐ; không chỉ giúp NSDLĐ thiết lập và duy trì kỷ luật lao động mà còn giúp đảm bảo quyền lợi của NLĐ. Từ đó, trên cơ sở nhìn nhận thiếu sót của BLLĐ 2012 khi quy định về nội quy lao động, BLLĐ 2019 đã bắt buộc NSDLĐ phải ban hành nội quy lao động đảm bảo một số nội dung nhất định theo quy định của pháp luật. Dự thảo Nghị định đã ghi nhận lại nội dung này của BLLĐ 2019 và quy định chi tiết hơn về hình thức của nội quy lao động²².



Quy định trong Dự thảo Nghị định nói trên vừa đảm bảo yêu cầu về việc xây dựng nội quy lao động và vừa đảm bảo tính linh hoạt về hình thức cho NSDLĐ khi tuân thủ việc ban hành nội quy lao động. Cần lưu ý rằng, vì ban hành nội quy lao động là một nội dung bắt buộc trong BLLĐ 2019 nên NSDLĐ có khả năng sẽ phải chứng minh với cơ quan quản lý lao động về việc thực hiện nghĩa vụ này trên thực tế. Do đó, mặc dù quy định là nội quy lao động có thể được ban hành dưới hình thức khác – không phải là văn bản, nhưng (trong trường hợp quy định của Dự thảo Nghị định có hiệu lực trong tương lai) NSDLĐ nên cân nhắc sử dụng các hình thức có thể lưu trữ để làm căn cứ chứng minh ví dụ như dữ liệu điện tử (thông qua email, tin nhắn,...) và phải đảm bảo gửi đến tất cả NLĐ (lưu ý là cần có xác nhận của NLĐ là đã nhận được nội quy lao động).

Bổ sung quy định về trách nhiệm vật chất

Thứ nhất, đối với việc xử lý bồi thường thiệt hại vật chất, pháp luật lao động hiện hành quy định rằng NSDLĐ phải chứng minh yếu tố “lỗi” của NLĐ²³ khi NLĐ có hành vi gây thiệt hại về tài sản²⁴. Theo quy định tại Dự thảo Nghị định thì yếu tố “lỗi” không còn là căn cứ để NSDLĐ xác định sự phát sinh trách nhiệm vật chất của NLĐ mà chỉ là căn cứ để xem xét, quyết định mức bồi thường thiệt hại áp cho NLĐ²⁵. Điều này đã giảm bớt gánh nặng chứng minh của NSDLĐ đối với hành vi gây thiệt hại của NLĐ.

Thứ hai, Dự thảo Nghị định bổ sung thêm quy định riêng cho quy trình tiến hành xử lý bồi thường thiệt hại – quy trình mà hiện nay theo BLLĐ 2012 được thực hiện theo quy trình xử lý kỷ luật lao động²⁶. Theo quy trình xử lý bồi thường thiệt hại mà Dự thảo đưa ra, “*NLĐ và NSDLĐ thỏa thuận việc thay đổi thời gian, địa điểm họp xử lý bồi thường thiệt hại*”²⁷. Nội dung này tiến bộ và bảo vệ NLĐ hơn so với quy trình họp theo quy định tại BLLĐ 2012 hiện hành, khi mà thời gian và địa điểm họp được ấn định bởi NSDLĐ²⁸.

Hiện nay, Dự thảo vẫn đang trong quá trình hoàn thiện nội dung và có khả năng một số quy định trong Dự thảo tiếp tục được sửa đổi, bổ sung sau khi tiếp thu các ý kiến đóng góp. Do đó, các doanh nghiệp cần lưu ý theo dõi thường xuyên tiến trình soạn thảo Dự thảo Nghị định để đảm bảo cập nhật kịp thời và chính xác các quy định của văn bản này.

Lưu ý: *Những nội dung của bài viết được căn cứ trên cơ sở bản Dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về quản lý lao động, hợp đồng lao động, tiền lương, kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất.*

Đường link tham khảo: <http://duthaovanban.molisa.gov.vn/detail.aspx?tab=2&vid=731>
(cập nhật đến ngày 25/06/2020).

Tất cả các phân tích và nhận định trong bài viết chỉ mang tính tham khảo nên không được coi là ý kiến pháp lý chính thức để vận dụng vào các trường hợp cụ thể. Do vậy, để có được ý kiến tư vấn cho các trường hợp cụ thể, Quý khách hàng vui lòng liên hệ trực tiếp với chúng tôi.

Danh mục văn bản mới ban hành

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
1.	Nghị định 67/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 68/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan	15/06/2020	10/08/2020
2.	Thông tư 54/2020/TT-BTC quy định về mức thu, nộp phí xác minh giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong nước, lệ phí cấp Giấy phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài	12/06/2020	12/06/2020
3.	Thông tư 58/2020/TT-BTC quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí xử lý vụ việc cạnh tranh	12/06/2020	27/07/2020
4.	Thông tư 13/2020/TT-BCT sửa đổi quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương	18/06/2020	03/08/2020
5.	Quyết định 863/QĐ-BTC năm 2020 công bố thủ tục hành chính mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài chính	18/06/2020	10/07/2020
6.	Nghị định 68/2020/NĐ-CP sửa đổi Khoản 3 Điều 8 Nghị định 20/2017/NĐ-CP quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết	24/06/2020	24/06/2020

NHÓM BIÊN SOẠN

Nguyễn Thùy Dương
*Doanh nghiệp, Bảo hiểm, Hợp đồng,
Lao động, Phân tích chính sách*
thuyduong@nhquang.com

Phạm Thị Thu Hà
Thuế, Tài chính
thuha@nhquang.com

Lưu Tuệ Đăng
*Lao động, SHTT,
Giải quyết tranh chấp*
tuedang@nhquang.com

Vũ Thị Diệu Thảo
*Doanh nghiệp, Hợp đồng,
Lao động, Phân tích chính sách*
dieuthao@nhquang.com

Lê Gia Khánh
*Lao động, Doanh nghiệp,
Kinh doanh*
giakhanh@nhquang.com

Nguyễn Như Khánh Quỳnh
Doanh nghiệp, Kinh doanh
khanhquynh@nhquang.com

Lê Hải Linh
*Doanh nghiệp, Lao động,
Phân tích chính sách*
hailinh@nhquang.com

¹ Nội dung được quy định tại khoản 1, Điều 19, Luật Thuế TNCN 2007 và đã được sửa đổi bởi khoản 4, Điều 1, Luật Thuế TNCN sửa đổi 2012

² Nghị quyết 954, Điều 1

³ Nghị quyết 954, Điều 2

⁴ Luật Thuế TNCN sửa đổi 2012, Điều 1, khoản 4

⁵ Nội dung hợp báo Chính phủ thường kỳ tháng 2/2020, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, 03/03/2020. Xem thêm tại:

<http://vpcp.chinhphu.vn/Home/Noi-dung-hop-bao-Chinh-phu-thuong-ky-thang-22020/20203/27270.vgp>

⁶ Quang Thắng, *Nâng giảm trừ gia cảnh ảnh hưởng thế nào tới thuế thu nhập?*, Thời báo Tài chính, 02/03/3030. Xem thêm tại: <http://tapchitaichinh.vn/su-kien-noi-bat/nang-giam-tru-gia-canh-anh-huong-the-nao-toi-thue-thu-nhap-319533.html>

⁷ Thạch Bình, *Chưa đồng thuận với mức giảm trừ gia cảnh*, Thời báo Ngân hàng, 09/03/2020. Xem thêm tại: <https://thoibaonganhang.vn/chua-dong-thuan-voi-muc-giam-tru-gia-canh-98782.html>

⁸ Xuân Hải, *Nâng mức giảm trừ gia cảnh: Sao vẫn là 11 triệu?*, Thời báo Ngân hàng, 23/04/2020. Xem thêm tại: <https://thoibaonganhang.vn/nang-muc-giam-tru-gia-canh-sao-van-la-11-trieu-100917.html>

⁹ Luật HTDNNVV, Điều 33, khoản 1, điểm a

¹⁰ Luật HTDNNVV, Điều 3, khoản 4

¹¹ Luật HTDNNVV, Điều 3, khoản 6

¹² Luật HTDNNVV, Điều 3, khoản 5

¹³ Luật HTDNNVV, Điều 3, khoản 8

¹⁴ Tờ trình Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2015/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, trang 2

¹⁵ Thúy Quyên, *Sửa đổi Nghị định số 118/2015/NĐ-CP để bổ sung ngành, nghề ưu đãi đầu tư*, Cổng thông tin điện tử Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 29/07/2019. Xem thêm tại: <http://www.mpi.gov.vn/Pages/tinbai.aspx?id-Tin=43738&idcm=188>

¹⁶ *Đẩy mạnh hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo*, Cục Thông tin và Khoa học công nghệ quốc gia, 05/06/2020.

Xem thêm tại: <http://www.vista.gov.vn/news/khoi-nghiep-doi-moi-sang-tao/day-manh-ho-tro-khoi-nghiep-sang-tao-2539.html>

Khôi Nguyên, *Văn phòng làm việc chung tại Việt Nam: Nóng nhưng chưa chặt*, Tạp chí Forbes Việt Nam, 17/11/2018. Xem thêm tại: <https://forbesvietnam.com.vn/kinh-doanh/van-phong-lam-viec-chung-tai-viet-nam-nong-nhung-chua-chat-4786.html>

¹⁷ Quyết định số 24/QĐ-TTg về Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản hướng dẫn các Luật, Bộ luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 8 của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 06/01/2020

¹⁸ Từ Điều 10 đến Điều 12 của Nghị định 44/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về hợp đồng lao động **không** quy định về trường hợp các bên thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động bị tuyên bố vô hiệu.

¹⁹ Nguyễn Thị Bích, *Hoàn thiện quy định về hợp đồng lao động trong Bộ luật Lao động 2012*, Tạp chí Tòa án nhân dân điện tử, 30/06/2018. Xem thêm tại:

<https://www.tapchitoaan.vn/bai-viet/phap-luat/hoan-thien-quy-dinh-ve-hop-dong-lao-dong-trong-bo-luat-lao-dong-2012>

²⁰ Báo cáo số 94/BC-LĐTBXH tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý về dự án Bộ luật Lao động (sửa đổi) – Phụ lục: Ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương và người dân về dự thảo Bộ luật Lao động (sửa đổi), mục số 31

²¹ Hoàng Thị Thanh Hoa & Lê Đăng Đào, *Nội quy lao động – Một số vấn đề pháp lý và thực tiễn*, Thông tin pháp luật dân sự, 23/03/2018. Xem thêm tại: <https://thongtinphapluatdansu.edu.vn/2018/03/23/loi-quy-lao-dong-mot-so-van-de-phap-ly-va-thuc-tien/>

²² Dự thảo Nghị định, Điều 15, khoản 1

²³ Dự thảo Nghị định, Điều 17

²⁴ Văn bản hợp nhất 4753/VBHN-BLĐTBXH năm 2018 hợp nhất Nghị định hướng dẫn Bộ luật Lao động, Điều 30, Điều 32, khoản 5

²⁵ BLLĐ 2019, Điều 130, khoản 1

²⁶ Văn bản hợp nhất 4753/VBHN-BLĐTBXH năm 2018 hợp nhất Nghị định hướng dẫn Bộ luật Lao động, Điều 30, Điều 32, khoản 5

²⁷ Dự thảo Nghị định, Điều 16, khoản 2, điểm b, Điều 17, khoản 2, điểm b

²⁸ Văn bản hợp nhất 4753/VBHN-BLĐTBXH năm 2018 hợp nhất Nghị định hướng dẫn Bộ luật Lao động, Điều 30